

Giải pháp nâng cao kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên năm thứ ba chuyên ngành Ngôn ngữ Anh Trường Đại học Đồng Tháp

Huỳnh Trần Kim Uyên

Chuyên viên Phòng Bảo đảm chất lượng Trường ĐH Đồng Tháp

Received: 30/10/2023; Accepted: 3/11/2023; Published: 7/11/2023

Abstract: Learning English has become a compulsory task for all people, especially students. It is, however, noticeable that English learning effectiveness among students have remained humble and ineffective. This article presents the difficulties and shortcomings that the third year students of English education in Dong Thap University have ever encountered in their studies of speaking skill, at the same time suggests some solutions to improve their English speaking studies.

Keywords: Speaking, students, current situations, solutions.

1. Đặt vấn đề

Ngày nay, học tiếng Anh đã trở nên rất quan trọng đối với tất cả mọi người, nhất là với học sinh, sinh viên (HS, SV). Tuy nhiên, hiệu quả học tiếng Anh của HS, SV hiện nay vẫn còn khiêm tốn, kém hiệu quả. Trong khuôn khổ bài báo này, tác giả trình bày những khó khăn mà SV ngành Ngôn ngữ Anh Trường Đại học Đồng Tháp gặp phải trong quá trình học kỹ năng nói và đề xuất một số giải pháp để cải thiện kỹ năng nói tiếng Anh cho SV.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1 Thực trạng của kỹ năng nói Tiếng Anh của sinh viên

Ở Việt Nam, tiếng Anh ngày càng quan trọng trong nhà trường và xã hội khi toàn ngành giáo dục đang khẩn trương thực hiện nhiệm vụ của Đề án Ngoại ngữ Quốc gia năm 2020. Tuy nhiên, có không ít SV học tiếng Anh lâu năm (từ tiểu học cho đến đại học) nhưng vẫn không sử dụng được tiếng Anh, không giao tiếp được với người nước ngoài. Chúng ta cần có giải pháp để bắt kịp xu thế phát triển toàn cầu, nâng cao trình độ ngoại ngữ cho SV. Có một thực trạng đáng báo động là rất nhiều SV học xong đại học nhưng không thể nhận bằng tốt nghiệp chỉ vì chứng chỉ ngoại ngữ không đạt chuẩn; cụ thể:

2.1.1 Nhận thức về tầm quan trọng và khả năng vận dụng kỹ năng nghe tiếng Anh

Có nhiều SV đã học tiếng Anh từ lâu nhưng không thể sử dụng tiếng Anh; do đó cần có giải pháp để bắt kịp xu hướng phát triển toàn cầu vì kỹ năng (KN) nói là một trong những KN cần thiết nhất. “Nói là một quá trình tương tác để xây dựng ý nghĩa liên

quan đến việc sản xuất, tiếp nhận và xử lý thông tin” (Brown, 1994; Burns & Joyce, 1997). Hình thức và ý nghĩa của nó phụ thuộc vào bối cảnh xảy ra, bao gồm bản thân những người tham gia, kinh nghiệm tập thể của họ, môi trường vật chất và mục đích nói; nó thường tự phát, kết thúc mở và đang phát triển.

Nói yêu cầu người học không chỉ biết cách tạo ra các điểm cụ thể của ngôn ngữ như ngữ pháp, phát âm hoặc từ vựng, mà còn phải hiểu khi nào, tại sao và theo những cách nào để tạo ra ngôn ngữ. Tarigan định nghĩa rằng “Nói là một KN ngôn ngữ được phát triển trong cuộc sống của trẻ em, nó được tạo ra bởi KN nghe, và ở giai đoạn đó KN nói được học”. Dựa trên chương trình giảng dạy dựa trên năng lực, nói là một trong bốn năng lực cơ bản mà SV cần đạt được. Nó đóng vai trò quan trọng trong giao tiếp. Khi thực hiện việc nói, SV gặp một số khó khăn, một trong số đó là về ngôn ngữ. Trên thực tế, hầu hết SV gặp khó khăn khi nói mặc dù các em có rất nhiều từ vựng và viết tốt. Bên cạnh đó, một sự e ngại nữa là SV sợ phát âm sai.

Nói là một hình thức bày tỏ ý kiến, quan điểm và mô tả cho người khác để nhận được phản hồi hoặc cách truyền đạt thông điệp nhằm hiểu được mong muốn của người khác và đóng góp cho người kia. Có một số nghiên cứu về chủ đề KN nói đưa ra kết quả liên quan đến sự cải thiện KN ngôn ngữ của SV. Theo Urrutia & Vega (2006): “Nói là KN khó phát triển nhất, SV thường thiếu vốn từ vựng, nhút nhát và sợ bị làm nhục”; bên cạnh đó, các tác giả giải thích rằng SV đưa ra bằng chứng về tầm quan trọng của việc triển khai các trò chơi trong lớp học đối với việc

cải thiện KN nói.

Nói là khả năng phức tạp nhất để giải quyết vấn đề. Nói liên quan đến nhiều yếu tố như: vốn từ vựng, tính rụt rè và sợ bị xấu hổ. Theo Urrutia & Vega: trò chơi cho phép “hợp tác, tham gia, tự tin, kiến thức về từ vựng, hiểu tiếng Anh tốt hơn, cải thiện khả năng phát âm và nói”, và từ quan điểm của GV, các tác giả minh họa rằng trò chơi phát triển “động lực, cải thiện trong việc tham gia diễn thuyết, và biểu diễn tự do và tự tin của SV”.

Nhiều SV đánh giá việc có thể nói một ngôn ngữ là biết ngôn ngữ và do đó xem việc học ngôn ngữ như học cách nói ngôn ngữ, hoặc như Nunan (1991) đã viết: “Thành công được đo bằng khả năng thực hiện một cuộc trò chuyện trong ngôn ngữ”. Vì vậy, nếu SV không học cách nói hoặc không có bất kỳ cơ hội nào để nói trong lớp học ngôn ngữ thì sớm bị mất động lực và mất hứng thú học tập.

Mặt khác, nếu các hoạt động phù hợp được dạy theo cách phù hợp, việc nói trong lớp sẽ rất thú vị, nâng cao động lực học tập chung của người học và làm cho lớp học tiếng Anh trở thành vui vẻ và năng động. Theo Hamzah & Ting (2009): Kết quả của dự án được ưu tiên hơn vì SV cho thấy sự tham gia vào các hoạt động nhóm nói lên động lực, sự quan tâm và họ thể hiện những đóng góp trong công việc nhóm như cũng như sự cải thiện trong các hoạt động nói của cá nhân. Hamzah & Ting (2009) đã thực hiện một nghiên cứu định tính và nghiên cứu hành động về sự thành công của việc sử dụng PP làm việc nhóm trong dạy nói trong lớp học tiếng Anh tại một trường học có tên “SMK Damai Jaya” ở Malaysia. Bảng câu hỏi, quan sát và phỏng vấn được sử dụng làm công cụ thu thập dữ liệu. Những người tham gia bày tỏ sự nhiệt tình trong các hoạt động làm việc nhóm và thông thạo ngôn ngữ nói vì họ an tâm thể hiện bản thân trong các nhóm nhỏ, tránh lo lắng khi nói bằng ngôn ngữ khác.

Từ những lý thuyết và nghiên cứu đó, chúng ta có thể biết rằng KN nói rất quan trọng để giao tiếp với người khác và nó được sử dụng như một phương tiện để thể hiện ý tưởng, quan điểm, suy nghĩ và cảm xúc với người khác. Mặc dù hiện nay chưa có nghiên cứu nào về thực trạng và giải pháp nâng cao KN nói tiếng Anh cho SV chuyên ngành, nhưng những lý thuyết và nghiên cứu trước đây sẽ hỗ trợ cho nghiên cứu của mình.

2.1.2 Phương pháp nghiên cứu

PP nghiên cứu bao gồm câu hỏi nghiên cứu về những khó khăn của SV năm 3 chuyên ngành tiếng

Anh khi học tiếng Anh? Giải pháp nào giúp SV cải thiện KN nói tiếng Anh? Tiếp theo, công cụ thu thập dữ liệu, tôi sử dụng các công cụ thu thập dữ liệu sau, chẳng hạn như danh sách câu hỏi bao gồm bảng câu hỏi là công cụ thu thập dữ liệu chính được sử dụng trong nghiên cứu này. Mục đích của công cụ này là tìm ra những khó khăn, vướng mắc mà SV gặp phải trong quá trình học tập, phát triển KN nói tiếng Anh. Bộ câu hỏi do tôi thiết kế bằng tiếng Việt, gồm 7 câu hỏi đóng, xoay quanh hai nội dung chính là thái độ, cách tự đánh giá năng lực nói tiếng Anh và thực hành, rèn luyện KN nói. Mục đích là để đối chiếu và phân tích hơn; không làm cho SV bối rối khi trình bày.

Thành phần tham gia khảo sát gồm 30 SV chuyên ngành Ngôn ngữ Anh, khoa Ngoại Ngữ, trường ĐH Đồng Tháp. Quá trình gặp gỡ, thảo luận và lấy kết quả khảo sát từ SV diễn ra trực tiếp. Lý do chọn SV năm 3 vì các bạn sắp ra trường phải đạt C1 hoặc IELTS 6.5 đến 7.0 nên SV cần được trang bị nhiều kỹ thuật ngay từ khi nói. Với chiến lược phù hợp, họ sẽ xây dựng và cải thiện KN nói từ bây giờ.

PP phân tích và tổng hợp lý thuyết là nghiên cứu các tài liệu, lý thuyết khác nhau bằng cách phân tích chúng thành từng phần để đào sâu chủ đề nghiên cứu. Ngoài ra, phân tích và tổng hợp các kết quả tìm được thông qua cuộc khảo sát. Quy trình phân tích số liệu là sau khi nhận được phiếu khảo sát, tôi sẽ tiến hành phân tích - tổng hợp câu trả lời của SV. Tiếp theo, tôi sẽ chuyển các câu trả lời đó thành tỷ lệ phần trăm và hiển thị chúng qua các biểu đồ thích hợp (cột, hình tròn).

2.1.3 Thái độ và quan điểm của SV về KN nói tiếng Anh

Số lượng người quan tâm đến việc học các KN là không giống nhau, hầu hết SV đều không quan tâm khi học kỹ nói. Nói không dễ dàng đối với SV chuyên ngành vì gần như 100% họ đều cho rằng nói tiếng Anh là một KN khó. Phần lớn SV không dành nhiều thời gian cho việc luyện nói tiếng Anh.

Tuy nhiên, hầu hết SV đồng ý với việc luyện nói tiếng Anh thường xuyên là chìa khóa để nói tốt, các em cho rằng sẽ tốt hơn nếu các em học nói từ khi đi học vì đó là nền tảng giúp các em học ở các cấp học cao hơn. Ngoài ra, các yếu tố như tham gia các lớp nói toàn thời gian, động cơ nói cũng là một yếu tố đạt được sự đồng thuận cao của SV.

2.1.4 Những vấn đề của SV khi học KN nói

SV thường gặp phải tình nhút nhát khi nói tiếng Anh vì họ bối rối khi nói hoặc phát biểu ý kiến của

mình vì sợ sai. SV luôn có thói quen dịch sang tiếng Việt trong khi nói. SV hầu như không có mục tiêu và động cơ rõ ràng.

Kết quả khảo sát cho thấy SV ít rèn luyện KN nói. Nhận thấy rằng họ thích KN này hơn các KN khác. Nhiều SV không thực hành KN này trong khi số khác chỉ thực hành khoảng 0,5 phút / ngày. Bên cạnh đó, nói là một KN khó đối với họ.

2.2 Nguyên nhân

2.2.1 Nguyên nhân chủ quan

Theo kết quả khảo sát, việc không dành thời gian luyện nói tiếng Anh hoặc luyện tiếng Anh khiến SV cảm thấy nói là một KN khó vì họ sẽ không thể nhận ra cách phát âm. Hơn nữa, các em không biết cách diễn đạt ý của mình nên khó đạt điểm cao trong các bài kiểm tra nói. Đa số SV chưa nhận thức được tầm quan trọng, ý nghĩa của môn học, chưa xác định được động cơ học tập rõ ràng nên đi học không đều. Cụ thể, chỉ có 25,3% SV nói rằng họ thực sự có mục tiêu. Còn lại 66,7% SV còn hoang mang về mục đích công việc và 8% SV thừa nhận không có động cơ học tập. Ngoài ra, SV chưa xây dựng cho mình một phong cách ngoại ngữ đúng đắn. Mục tiêu và động lực là những yếu tố rất quan trọng để đạt được thành công khi SV làm điều gì đó để có thêm ý chí và nghị lực khi gặp khó khăn và có thêm nghị lực để đạt được mục tiêu đó.

Đa số SV còn rất nhút nhát, không phát biểu ý kiến vì sợ sai, sợ thầy cô, bạn bè chế giễu. Tương tự như kết quả của nghiên cứu Urrutia & Vega (2006), dữ liệu thu thập được cho thấy rằng “nói là KN khó phát triển nhất, SV thường thiếu vốn từ vựng, nhút nhát và sợ bị làm nhục”. Hơn nữa, SV vẫn có thói quen trước khi nói điều gì phải suy nghĩ ý tưởng bằng tiếng Việt, sau đó chuyển sang tiếng Anh. Làm như vậy, họ có thể sẽ nói sai từ vựng, cấu trúc và quan trọng nhất là bỏ cơ hội luyện tập vì dịch mất nhiều thời gian.

2.2.2 Nguyên nhân khách quan

Bên cạnh những nguyên nhân đến từ bản thân SV, chúng tôi cũng đặt ra một số câu hỏi liên quan đến những yếu tố khách quan ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng học KN nói của các em như: tham gia các hoạt động tình nguyện có sử dụng tiếng Anh, GV thực tập giảng dạy ngoại ngữ tại Trường ĐH Đồng Tháp và TP Cao Lãnh.

2.3 Một số giải pháp nâng cao kỹ năng nói cho sinh viên

2.3.1 Đối với SV

Tăng vốn từ vựng bằng cách chuyển từ học từ

vựng ngữ pháp sang học kỹ năng đã khó, giờ đây SV phải sử dụng tiếng Anh trong trường hợp giao tiếp trực tiếp lại càng khó hơn, đặc biệt là từ vựng về các vấn đề liên quan đến các lĩnh vực cụ thể của tiếng Anh. Do đó, bên cạnh việc rèn luyện vốn từ vựng, SV phải trau dồi vốn từ vựng, đặc biệt là từ vựng chuyên ngành. SV nên luyện nói thường xuyên và lựa chọn hình thức, nội dung phù hợp, gắn với lĩnh vực chuyên môn. Theo khảo sát, SV dành rất ít thời gian để nói về các hoạt động (khoảng 50,40% SV chỉ thực hành 5 phút mỗi ngày và 34,60% SV không thực hành). Khi SV không luyện nói sẽ quên từ vựng, giảm độ nhạy bén và có xu hướng nhút nhát, lười biếng. Nếu tình trạng đó lặp đi lặp lại và kéo dài, họ sẽ không nói được.

2.3.2 Đối với GV

Luyện phát âm cho SV một cách thường xuyên và khi dạy từ vựng mới, trước hết cần chú ý đến trọng âm của từ. GV nên thể hiện vai trò của một người hỗ trợ, một người bạn cùng lớp cho SV trong mỗi hoạt động nói trên lớp bằng cách thiết kế các hoạt động sử dụng và khuyến khích sử dụng từ vựng liên quan đến thuật ngữ chuyên ngành. Cuối cùng, GV phải khuyến khích và động viên SV, giúp SV có ý thức và thái độ cần thiết cho việc học ngoại ngữ nói chung.

3. Kết luận

Tiếng Anh là một công cụ đắc lực trong nhiều môi trường làm việc, là một phương tiện để mọi người trên trái đất này hiểu nhau. Vì vậy, mục tiêu của Đề án Ngoại ngữ 2020 là mọi người dân Việt Nam đều có thể sử dụng tiếng Anh thành thạo, trôi chảy. Tuy nhiên, qua tìm hiểu, chúng tôi nhận thấy, SV chuyên ngành tiếng Anh của Trường ĐH Đồng Tháp nếu trình độ tay nghề chưa tốt, thể hiện ở ý thức, thái độ và chất lượng giáo dục chưa cao sẽ ảnh hưởng đến tâm lý học tập, điều kiện tốt nghiệp và khả năng ứng tuyển một công việc trong tương lai.

Ngoài những nguyên nhân chủ quan, còn có những khó khăn chung mà SV thường gặp phải là trình độ tiếng Anh thấp, điều kiện học tập kém, thời gian học tập hạn chế, môi trường ngoại ngữ thiếu thốn. Với những gợi ý thiết thực, chúng tôi tin rằng SV có thể vận dụng linh hoạt trong học tập, nâng cao trình độ tiếng Anh nói chung, KN nói nói riêng.

Tài liệu tham khảo

1. Long M.H & Richards, J.C. (1987). *Methodology in TESOL*. USA: Heinle & Heinle.
2. Nunan. D. (1991) *Language Teaching Methodology*. UK: Prentice Hall International (Chapter two & three).